

Bản án số: 05/2025/HSPT
Ngày: 13-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Ông Bùi Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/TLPT-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Lĩnh, do có kháng cáo của bị hại Hoàng Văn Hoài đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 26-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

* **Bị cáo: Nguyễn Văn L**, sinh ngày: 20/9/1993, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1965 (Đã chết) và con bà Chu Thị T, sinh năm 1966, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 02/5/2024 cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

* **Bị hại kháng cáo:** Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hoàng Văn Hoài: Ông Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Trọng N - Luật sư Công ty Luật TNHH KTD, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. *Đều có mặt.*

* **Người làm chứng:**

- Ông Chu Văn T, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt*

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Vắng mặt.*

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt.*

- Ông Lê Đình Q, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Phú T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Vắng mặt.*

- Chị Dương Thị Q, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Vắng mặt.*

- Chị Hoàng Thị Bé V, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt.*

- Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 06/3/2024, sau khi dự đám giỗ tại gia đình ông Chu Văn T, tại thôn T, xã C, huyện C, khách mời đã lần lượt ra về. Lúc này còn lại Nguyễn Văn L, anh Trần Văn H, ông Hoàng Văn H, ông Lê Đình Q, ông Chu Văn T, bà Lê Thị N (vợ ông T) đang ở tại nhà ông T. Thấy Nguyễn Văn L đang đứng trong sân nhà nên ông Hoàng Văn H đi lại hỏi: “*Có tiền mặt không đổi cho tao cái, tao chuyển khoản cho?*”, L trả lời không có. Nghe vậy, ông H nói: “*Mày đi nước ngoài về mà không có tiền à!*”. Nghe ông H nói như vậy, nên L nói: “*Ông là cái đéch gì!*”. Thấy ông H và L xảy ra cãi vã nên những người đứng gần đó đến can ngăn và đẩy L đi về nhà.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L đi ra khỏi cổng nhà ông T thì ông H lại đi phía sau tiếp tục gây sự, nói nhiều lần lặp lại xúc phạm đến L và gia đình: “*Thằng con T, mi thì có cút chi*”. Nghe vậy, nên Nguyễn Văn L quay lại phía sau tư thế đối diện với ông H rồi dùng hai tay nắm liên tục vào vùng mặt ông H. Bị L đánh nên ông H ngã ra mép đường, L tiếp tục cúi người xuống nắm liên tiếp 03 phút vào vùng mặt, sau đó L thấy ông H cố gắng đứng dậy nên tiếp tục nắm 01 phút nữa vào mặt ông H. Lúc này, ông Chu Văn T và anh Trần Văn H lao vào can ngăn không cho L đánh ông H nữa. Thấy ông Hoàng Văn H bị chảy máu ở vùng mặt nên Nguyễn Văn L không đánh nữa mà đi về còn ông H được mọi người đưa sang Trạm y tế xã Cẩm Q để sơ cứu vết thương, sau đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh và Bệnh viện Trung ương Quân đội 108. Đến ngày 23/3/2024, ông H xuất viện về nhà.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 119/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 19/4/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Hà Tĩnh kết luận như sau:

- Gãy xương chính mũi đã can không ảnh hưởng đến chức năng thở, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%;

- Gãy nền hố mắt phải không ảnh hưởng thị lực, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%;

- Sẹo vết thương trên cung mày phải kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%;

- Sẹo phẫu thuật giữa sống mũi kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%;

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y về tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Văn H là 18%. Thương tích do vật tày tác động vào gây nên.

*** Về thu giữ vật chứng:** Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ: 01 USB nhãn hiệu Kingston® 32GB, màu đen, bên trong có chứa đoạn video ngày 06/3/2024 ghi lại vụ việc gây thương tích giữa Nguyễn Văn L và ông Hoàng Văn H.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi xảy ra sự việc ra ông Hoàng Văn H đã yêu cầu Nguyễn Văn L bồi thường tổng số tiền 140.000.000 đồng, bao gồm: Tổn thất tinh thần 90.000.000 đồng; tiền thuốc, viện phí, chi phí điều trị, đi lại, ăn uống 50.000.000 đồng. Ngày 06/8/2024, bị cáo Nguyễn Văn L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho ông Hoàng Văn H số tiền 96.120.950 đồng (*Chín sáu triệu một trăm hai mươi nghìn chín trăm năm mươi đồng*), khấu trừ cho bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tiền số 0003302 ngày 06/8/2024. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền 76.120.950 đồng (*Bảy sáu triệu một trăm hai mươi nghìn chín trăm năm mươi đồng*)

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 09/10/2024, bị hại Hoàng Văn H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét các nội dung:

+ Thứ nhất: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L không có thái độ, hành động thể hiện sự ăn năn hối cải đối với hành vi của mình gây ra... Nhưng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng cho hưởng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” theo quy định tại tiết 2 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng với quy định của pháp luật.

+ Thứ hai: Kết luận điều tra, cáo trạng, luận tội và tại phiên tòa các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cho rằng do tôi có hành vi, cử chỉ xúc phạm Nguyễn Văn L là không đúng với bản chất sự việc.

+ Thứ ba: Hành vi của Nguyễn Văn L đối với tôi đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 “ Phạm tội có tính chất côn đồ”.

+ Thứ tư: Hội đồng xét xử tuyên bồi thường 96.120.000đồng gồm cả tiền tổn thất tinh thần là chưa đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Hoàng Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1]. Về nội dung kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” theo quy định tại tiết 2 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ phân nhận định và quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn L các tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Thành khẩn khai báo”; đã khắc phục một phần hậu quả (ngày 06/8/2024 đã tự nguyện nộp 20.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C để bồi thường thiệt hại); người bị hại cũng có một phần lỗi là có lời lẽ xúc phạm đối với bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” đối với bị cáo Nguyễn Văn L như nội dung kháng cáo của bị hại, do đó nội dung kháng cáo này của bị hại là thiếu căn cứ.

[2.2]. Xét nội dung kháng cáo cho rằng Kết luận điều tra, cáo trạng, luận tội và tại phiên tòa các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng xác định do bị hại có hành vi, cử chỉ xúc phạm Nguyễn Văn L, không đúng với bản chất sự việc và Hành vi của Nguyễn Văn L đối với tôi đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự “ Phạm tội có tính chất côn đồ”. Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm và các chứng cứ khác có tại hồ sơ thể hiện trước khi bị cáo thực hiện hành

vi phạm tội với bị hại thì bị hại đã có những lời lẽ xúc phạm, kích động đối với bị cáo, cụ thể vào khoảng 13 giờ, ngày 06/3/2024, sau khi dự đám giỗ tại gia đình ông Chu Văn T, tại thôn T, xã C, huyện C, khách mời đã lần lượt ra về. Lúc này còn lại Nguyễn Văn L, anh Trần Văn H, ông Hoàng Văn H, ông Lê Đình Q, ông Chu Văn T, bà Lê Thị N (vợ ông T) đang ở tại nhà ông T. Thấy Nguyễn Văn L đang đứng trong sân nhà nên ông Hoàng Văn H đi lại hỏi: “*Có tiền mặt không đổi cho tao cái, tao chuyển khoản cho?*”, L trả lời không có. Nghe vậy, ông Hoài nói: “*Mày đi nước ngoài về mà không có tiền à!*”. Nghe ông H nói như vậy, nên L nói: “*Ông là cái đêch gì!*”. Thấy ông H và L xảy ra cãi vã nên những người đứng gần đó đến can ngăn và đẩy L đi về nhà. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L đi ra khỏi cổng nhà ông T thì ông H lại đi phía sau tiếp tục gây sự, nói nhiều lần lặp lại xúc phạm đến L và gia đình: “*Thằng con T mi thì có cút chi*”. Nghe vậy, nên Nguyễn Văn L quay lại phía sau tư thế đối diện với ông H rồi dùng hai tay đâm liên tục vào vùng mặt ông H. Bị L đánh nên ông H ngã ra mép đường, L tiếp tục cúi người xuống đâm liên tiếp 03 phát vào vùng mặt, sau đó L thấy ông H cố gắng đứng dậy nên tiếp tục đâm 01 phát nữa vào mặt ông H. Lúc này, ông Chu Văn T và anh Trần Văn H lao vào can ngăn không cho L đánh ông H nữa.

Như vậy, nguyên nhân ban đầu dẫn đến việc bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi đánh bị hại Hoàng Văn H là do bị cáo không có tiền đổi cho bị hại nên bị hại có những lời lẽ xúc phạm bị cáo và gia đình dẫn đến bị cáo có hành vi đánh bị hại gây thương tích; sự việc xảy ra là có một phần lỗi của bị hại. Vì vậy cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, mà không áp dụng tình tiết “*Phạm tội có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 đối với bị cáo là có căn cứ.

[2.3]. Xét nội dung kháng cáo của bị hại cho rằng cấp sơ thẩm tuyên bồi thường số tiền 96.120.000 đồng gồm cả tiền tổn thất tinh thần là chưa đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589, 590, 601 Bộ luật dân sự thì các chi phí mà bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho bị hại trong vụ án này gồm:

- + Tiền thuốc, viện phí, chi phí điều trị, đi lại, ăn uống của bị hại và người chăm sóc.

- + Tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tính toán và buộc bị cáo bồi thường như sau:

- + Tiền thuốc, viện phí, chi phí điều trị, đi lại, ăn uống của bị hại và người chăm sóc với số tiền 54.000.950 đồng. Khoản tiền này được cấp sơ thẩm xác định theo yêu cầu của bị hại và được bị cáo chấp nhận tại phiên tòa sơ thẩm.

- + Tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại bằng 18 tháng lương cơ sở, với số tiền 42.120.000 đồng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự “*...mức bồi thường về tổn thất tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định*”. Xét thấy, với tỷ lệ thương tích của bị hại 18% thì cấp sơ thẩm xác định mức bồi thường bằng 18 tháng lương cơ sở là phù hợp với các quy định pháp luật.

Vì vậy, việc cấp sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường cho bị hại

số tiền 96.120.950, khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại về phần bồi thường dân sự.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn Lĩnh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định. Bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại Hoàng Văn H không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Hoàng Văn H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 26-9-2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 590, 601 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho ông Hoàng Văn H số tiền 96.120.950 đồng (*Chín sáu triệu một trăm hai mươi nghìn chín trăm năm mươi đồng*), khấu trừ cho bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tiền số 0003302 ngày 06/8/2024. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền 76.120.950 đồng (*Bảy sáu triệu một trăm hai mươi nghìn chín trăm năm mươi đồng*)

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c

khoản 1 Điều 23, **Điều 26, Điều 27** Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.806.000 đồng án phí DSST có giá ngạch, tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 4.006.000 đồng (*Bốn triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*).

- Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại Hoàng Văn H không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm phù hợp quy định của pháp luật **được** giữ nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA cấp sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đức Quang